CÔNG TY TNHH MTV TM DV NĂNG LƯỢNG ÁNH DƯƠNG
42 Phan Văn Năm, P.Phú Thạnh, Q.Tân Phú, HCM
Tel: 08.66.844.801 - 0918.904.601 (Quốc Dũng)

BÁO GIÁ ỐNG VÀ PHỤ KIỆN PPR_VICO

I. ống nước PPR (VND/m) ***Bảng giá này được áp dụng từ ngày: 15/11/2012***

ống nước lanh PN10	Đơn giá	ống nước nóng PN20	Đơn giá
D20mm x 2.3mm	22,300	D20mm x 3.4mm	26,900
D25mm x 2.4mm	36,900	D25mm x 4.2mm	44,600
D32mm x 2.9mm	54,900	D32mm x 5.4mm	70,700
D40mm x 3.7mm	75,700	D40mm x 6.7mm	109,300
D50mm x 4.6mm	113,800	D50mm x 8.3 mm	172,500
D63mm x 5.8mm	168,500	D63mm x 10.3 mm	269,500
D75mm x 6.8mm	254,800		
D90mm x 8.2mm	349,400		
D110mm x 10mm	505,900		

II. Phụ kiện ống nước PPR (VND/Chiếc)

Qui cách	Cút 90^0	Tê 90^0	Chếch 45^0	Nối thẳng	Rắc co	Nút bịt	Van cửa Vico	ống Cong
20	5,500	6,200	4,600	3,600	40,700	4,700	150,900	22,700
25	7,500	9,900	7,000	4,800	59,200	6,000	187,500	39,600
32	13,800	15,800	12,200	8,200	81,500	8,600	230,100	
40	20,800	27,300	21,900	12,500	104,100	14,200	332,900	
50	45,700	52,400	46,200	23,700	136,500	23,500	494,500	
63	114,400	132,000	97,800	48,700		44,100	918,500	
75	157,400	165,700	153,900	76,300				
90	255,600	263,200	235,300	131,200				
110	438,900	454,800	365,400	213,900				

Qui cách	Cút 90^0 ren trong	Cút 90^0 ren ngoài	Nối thẳng ren trong	Nối thẳng ren ngoài	Tê 90^0 ren trong	Tê 90^0 ren ngoài	Rắc co ren trong	Rắc co ren ngoài
20x1/2"	42,100	56,600	35,900	47,100	41,800	53,100	86,900	93,800
25x1/2"	47,600	64,300	51,200	55,100	46,300	58,500	136,500	
25x3/4"	69,800	77,400	56,600	61,500	68,800	72,500		140,700
32x1"	139,700	195,200	118,900	122,600				173,300
40x11/4"			205,400	269,000				237,700
50x11/2			271,200	315,000				550,000
63x2"			495,000	589,000				730,400

Qui cách	Tê thu 90^0	Côn thu	Qui cách	Tê thu 90^0	Côn thu	Qui cách	Tê thu 90^0	Côn thu
25/20	9,900	5,000	**50/40**	70,700	26,700	**75/50**	168,500	87,500
32/20	17,300	8,400	**63/20**	118,400	47,000	**75/63**	168,500	87,501
32/25	17,300	8,400	**63/25**	118,400	47,000	**90/50**	283,600	125,600
40/20	41,600	13,600	**63/32**	118,400	47,000	**90/63**	283,600	125,600
40/25	41,600	13,600	**63/40**	118,400	47,000	**90/75**	283,600	125,600
40/32	41,600	13,600	**63/50**	118,400	47,000	**110/63**	433,900	225,600
50/20	70,700	26,700	**75/25**	168,500	87,500	**110/75**	433,900	225,600
50/25	70,700	26,700	**75/32**	168,500	87,500	**110/90**	433,900	225,600
50/32	70,700	26,700	**75/40**	168,500	87,500			

Lưu ý: **Đơn giá trên chưa bao gồm VAT.**

Vận chuyển miễn phí trong phạm vi nội thành Tp.Hồ Chí Minh.